

Thời gian : 13h00 - 25/03/2012

Phòng Thi :

Lần thi : 1

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	162233434	LÊ QUỲ	ÂN	K16KTR1				<i>NỢ HP</i>
2	162233437	NGUYỄN CÔNG	ANH	K16KTR1				
3	162233452	PHAN PHƯỚC	CHUNG	K16KTR1				
4	162233467	THÁI VIỆT	DUY	K16KTR1				
5	162233471	PHẠM XUÂN	HÀ	K16KTR1				
6	162233473	TRƯƠNG VIỆT MINH	HẢI	K16KTR1				
7	162233479	NGUYỄN THỊ THUÝ	HÀNG	K16KTR1				
8	162233483	NGUYỄN	HẬU	K16KTR1				
9	162233486	ĐẶNG QUANG	DIỆP	K16KTR1				
10	162233487	LÊ TRUNG	HIẾU	K16KTR1				
11	162233489	PHẠM NGỌC	HIẾU	K16KTR1				
12	162233494	LÊ NGỌC	HOÀNG	K16KTR1				
13	162233496	THÁI BẢO	HOÀNG	K16KTR1				
14	162233502	LÊ QUANG	HÙNG	K16KTR1				
15	162233510	PHẠM NGUYỄN CÔNG	HUY	K16KTR1				
16	162233520	LÊ ĐỨC	LÂM	K16KTR1				
17	162233523	LÊ THỊ THUỶ	LIÊN	K16KTR1				
18	162233530	TRẦN HOÀNG	LUÂN	K16KTR1				
19	162233534	HỒ THỊ DIỄM	MI	K16KTR1				
20	162233537	PHẠM HỒNG	MINH	K16KTR1				
21	162233546	NGUYỄN PHƯỚC	NGHĨA	K16KTR1				
22	162233551	LÊ HOÀNG QUỐC	NGŨ	K16KTR1				
23	162233554	LÊ THỊ	NHÂN	K16KTR1				
24								
25								
26								

Số SV:___ Vắng___Đình chỉ:___Tổng số bài thi:___Tổng số tờ:___
NGƯỜI LẬP GIẤM THI GIẤM KHẢO 1 GIẤM KHẢO 2 LÃNH ĐẠO KHOA

Thời gian : 13h00 - 25/03/2012

Phòng Thi :

Lần thi : 1

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	162233558	NGUYỄN TRƯỜNG	PHÚ	K16KTR1				
2	162233563	PHẠM	PHƯƠNG	K16KTR1				
3	162233564	BÙI THỊ LAN	PHƯƠNG	K16KTR1				
4	162233569	LÊ ĐỨC	QUỐC	K16KTR1				
5	162233572	TRẦN ĐÌNH	QUYẾT	K16KTR1				
6	162233575	CAO THIÊN	SON	K16KTR1				
7	162233576	LỘ THANH	TÂM	K16KTR1				
8	162233585	HOÀNG MINH	THANH	K16KTR1				
9	162233593	TRẦN THỊ THANH	THẢO	K16KTR1				
10	162233596	NGUYỄN VĂN	THỊNH	K16KTR1				
11	162233612	NGUYỄN HỮU	TIẾP	K16KTR1				
12	162233616	NGUYỄN NHO	TOÀN	K16KTR1				
13	162233618	HUỖNH MINH	TOÀN	K16KTR1				
14	162233626	HÀ XUÂN	TRUNG	K16KTR1				
15	162233633	TRẦN DUY	TÙNG	K16KTR1				
16	162233638	PHẠM BÁ	VINH	K16KTR1				
17	162233642	NGUYỄN THẾ	VŨ	K16KTR1				
18	162236505	ĐẶNG QUỐC	HUY	K16KTR1				
19	162236638	TRẦN VĂN	BẢO	K16KTR1				
20	162236640	ĐẶNG QUANG	LUẬN	K16KTR1				
21	162236643	TRẦN THANH	TỊNH	K16KTR1				
22	162237656	NGUYỄN VIỆT	CƯỜNG	K16KTR1				
23	142234838	NGUYỄN TRUNG	TÍN	K16KTR2				
24								
25								
26								

Số SV:___ Vắng___ Đình chỉ:___ Tổng số bài thi:___ Tổng số tờ:___
NGƯỜI LẬP GIẤM THI GIẤM KHẢO 1 GIẤM KHẢO 2 LÃNH ĐẠO KHOA

VÕ QUỐC TOÀN

Thời gian : 13h00 - 25/03/2012

Phòng Thi :

Lần thi : 1

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	152232933	HỒ THANH TUẤN	K16KTR2					
2	162233442	NGUYỄN LÊ DUY BẢO	K16KTR2					
3	162233445	NGUYỄN VIỆT BIÊN	K16KTR2					<i>NỢ HP</i>
4	162233449	TRẦN THỊ CHI	K16KTR2					
5	162233461	NGUYỄN VĂN ĐẠT	K16KTR2					
6	162233464	VÕ VIỆT ĐỨC	K16KTR2					
7	162233468	LÊ NGUYỄN HẠNH DUYÊN	K16KTR2					
8	162233477	NGUYỄN NHẬT HÂN	K16KTR2					
9	162233480	ĐINH PHƯƠNG HỒNG HẠNH	K16KTR2					
10	162233481	TRẦN LÝ QUANG HẢO	K16KTR2					
11	162233484	NGUYỄN HIỀN	K16KTR2					
12	162233497	LÊ BÁ NHẬT HOÀNG	K16KTR2					
13	162233499	NGUYỄN DUY HỢP	K16KTR2					
14	162233504	NGUYỄN QUANG HÙNG	K16KTR2					
15	162233511	ĐINH QUỐC HUY	K16KTR2					
16	162233521	NGUYỄN THANH LÂM	K16KTR2					
17	162233528	TRẦN LỢI	K16KTR2					
18	162233535	ĐOÀN QUANG MINH	K16KTR2					
19	162233540	HẠ THỊ THANH MỸ	K16KTR2					
20	162233543	LÊ ĐÌNH NAM	K16KTR2					
21	162233547	TRƯƠNG CÔNG NGỌ	K16KTR2					
22	162233555	TRẦN THỊ MỸ NHI	K16KTR2					
23	162233559	NGUYỄN DUY PHÚC	K16KTR2					
24								
25								
26								

Số SV:___ Vắng___Đình chỉ:___Tổng số bài thi:___Tổng số tờ:___
NGƯỜI LẬP GIẤM THI GIẤM KHẢO 1 GIẤM KHẢO 2 LÃNH ĐẠO KHOA

Thời gian : 13h00 - 25/03/2012

Phòng Thi :

Lần thi : 1

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	162233562	TRƯƠNG THỊ THUỶ	PHƯƠNG	K16KTR2				
2	162233570	LÊ PHƯỚC	QUỐC	K16KTR2				
3	162233573	TRẦN HẠ	SAN	K16KTR2				
4	162233577	ĐẶNG VĂN	TÂN	K16KTR2				
5	162233579	NGUYỄN VĂN	TÂY	K16KTR2				
6	162233590	NGUYỄN QUANG	THÀNH	K16KTR2				
7	162233591	HÀ CÔNG	THÀNH	K16KTR2				
8	162233594	ĐOÀN THUỶ	THI	K16KTR2				
9	162233597	NGUYỄN ĐÌNH	THÔNG	K16KTR2				
10	162233602	ĐÌNH LÝ HOÀI	THƯƠNG	K16KTR2				
11	162233604	NGUYỄN PHẠM SƠN	THUY	K16KTR2				
12	162233608	NGUYỄN NAM	TIẾN	K16KTR2				
13	162233609	NGUYỄN VŨ	TIẾN	K16KTR2				
14	162233613	LÊ HUY	TÍN	K16KTR2				<i>NỢ HP</i>
15	162233619	CAO XUÂN	TOÀN	K16KTR2				
16	162233624	NGUYỄN MINH	TRÍ	K16KTR2				
17	162233627	NGUYỄN BẢO	TRUNG	K16KTR2				
18	162233634	TRỊNH THANH	TÙNG	K16KTR2				
19	162233639	TRƯƠNG TẤN	VINH	K16KTR2				
20	162233640	THÁI TRẦN HOÀNG	VŨ	K16KTR2				<i>NỢ HP</i>
21	162236434	TRẦN QUANG	TU	K16KTR2				
22	162236435	NGUYỄN THỊ BẢO	YẾN	K16KTR2				
23	162236504	PHẠM VĂN	HOÀ	K16KTR2				<i>NỢ HP KỲ 3.4</i>
24								
25								
26								

Số SV:___ Vắng___Đình chỉ:___Tổng số bài thi:___Tổng số tờ:___
NGƯỜI LẬP GIẤM THI GIẤM KHẢO 1 GIẤM KHẢO 2 LÃNH ĐẠO KHOA

VÕ QUỐC TOÀN

Thời gian : 13h00 - 25/03/2012

Phòng Thi :

Lần thi : 1

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	162236644	CAO ĐẶNG HUYỀN	TRANG	K16KTR2				
2	162237617	PHẠM TIẾN	TRUNG	K16KTR2				
3	162233436	THÁI THỊ	ANH	K16KTR3				
4	162233441	PHAN TUẤN	ANH	K16KTR3				
5	162233443	NGUYỄN QUỐC	BẢO	K16KTR3				
6	162233446	PHẠM VĂN	CHẤT	K16KTR3				
7	162233450	LÊ VĂN	CHIẾN	K16KTR3				
8	162233455	NGUYỄN HOÀNG QUỐC	CƯỜNG	K16KTR3				
9	162233456	VÕ VĂN	CƯỜNG	K16KTR3				
10	162233462	PHẠM	ĐẠT	K16KTR3				
11	162233465	HOÀNG QUỐC	DŨNG	K16KTR3				
12	162233469	NGÔ THỊ KIỀU	GIANG	K16KTR3				
13	162233472	NGÔ	HẢI	K16KTR3				
14	162233485	TRẦN MINH	HIỀN	K16KTR3				
15	162233492	TRẦN VIỆT	HOÀN	K16KTR3				
16	162233498	NGUYỄN HỒNG	HOÀNG	K16KTR3				
17	162233503	LƯU VĂN	HÙNG	K16KTR3				
18	162233512	PHẠM THỊ	HUYỀN	K16KTR3				
19	162233515	NGUYỄN ĐÌNH	KHOA	K16KTR3				
20	162233525	NGUYỄN QUANG	LĨNH	K16KTR3				
21	162233529	ĐẶNG HOÀNG	LONG	K16KTR3				
22	162233533	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	LUY	K16KTR3				
23								
24								
25								
26								

Số SV:___ Vắng___Đình chỉ:___Tổng số bài thi:___Tổng số tờ:___
NGƯỜI LẬP GIẤM THỊ GIẤM KHẢO 1

GIẤM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

Thời gian : 13h00 - 25/03/2012

Phòng Thi :

Lần thi : 1

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	162233544	ĐẶNG THỊ KIM	NGA	K16KTR3				
2	162233556	HỒ TUẤN	PHONG	K16KTR3				
3	162233561	DƯƠNG PHÚ	PHƯỚC	K16KTR3				
4	162233567	HOÀNG TRỌNG	QUANG	K16KTR3				
5	162233574	PHẠM NGỌC	SINH	K16KTR3				
6	162233578	NGUYỄN MINH	TÂN	K16KTR3				
7	162233581	LÊ HOÀNG VIỆT	THẮNG	K16KTR3				
8	162233584	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THANH	K16KTR3				
9	162233587	NGÔ VIỆT	THANH	K16KTR3				
10	162233589	VŨ ĐỨC	THÀNH	K16KTR3				
11	162233598	LÊ NGỌC	THU	K16KTR3				
12	162233601	HOÀNG THỊ HOÀI	THƯƠNG	K16KTR3				
13	162233606	PHẠM THỊ LAM	THUYỀN	K16KTR3				
14	162233610	NGUYỄN TÀI	TIẾN	K16KTR3				
15	162233614	VŨ VĂN	TỈNH	K16KTR3				
16	162233617	GIANG VĂN	TOÀN	K16KTR3				
17	162233620	HUỲNH THỊ THÙY	TRANG	K16KTR3				
18	162233628	THÁI LÂM	TRƯỜNG	K16KTR3				
19	162233630	NGUYỄN VĨNH	TUẤN	K16KTR3				
20	162233644	PHAN BÁ	VƯƠNG	K16KTR3				
21	162236641	DƯƠNG THỊ ÁNH	NGUYỆT	K16KTR3				
22	162236709	NGÔ THỊ	ANH	K16KTR3				
23								
24								
25								
26								

Số SV:___ Vắng___Đình chỉ:___Tổng số bài thi:___Tổng số tờ:___
NGƯỜI LẬP GIẤM THI GIẤM KHẢO 1 GIẤM KHẢO 2 LÃNH ĐẠO KHOA

Thời gian : 13h00 - 25/03/2012

Phòng Thi :

Lần thi : 1

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	162236834	TÔ NGỌC	QUỐC	K16KTR3				
2	162236915	LÊ THẾ	PHƯƠNG	K16KTR3				
3	162236916	LÊ XUÂN	THÀNH	K16KTR3				
4	162237005	TRƯƠNG XUÂN	VINH	K16KTR3				
5	152233019	NGÔ THỊ	GIANG	K16KTR4				
6	152233049	TỔNG VĂN	SƠN	K16KTR4				
7	162233439	NGUYỄN ĐỨC	ANH	K16KTR4				
8	162233444	PHÙNG QUỐC	BẢO	K16KTR4				
9	162233447	NGUYỄN THỊ MỸ	CHÂU	K16KTR4				
10	162233451	TRẦN HỮU	CHINH	K16KTR4				
11	162233454	TRẦN VĂN	CUÔNG	K16KTR4				
12	162233466	NGUYỄN THỊ HUỐNG	DƯƠNG	K16KTR4				
13	162233470	NGUYỄN	GIÀU	K16KTR4				
14	162233474	PHẠM THANH	HẢI	K16KTR4				
15	162233475	ĐỖ VĂN	HẢI	K16KTR4				
16	162233491	NGUYỄN VĂN	HIẾU	K16KTR4				<i>NỢ HP</i>
17	162233501	CAO MẠNH	HÙNG	K16KTR4				
18	162233505	NGUYỄN KHÁNH	HƯNG	K16KTR4				
19	162233526	LÊ VĂN	LỘC	K16KTR4				
20	162233541	NGUYỄN LÊ	NA	K16KTR4				
21	162233545	LÊ MỸ	NGÂN	K16KTR4				
22	162233549	TRẦN ĐỖ ÁNH	NGỌC	K16KTR4				
23								
24								
25								
26								

Số SV:___ Vắng___Đình chỉ:___Tổng số bài thi:___Tổng số tờ:___
NGƯỜI LẬP GIẤM THI GIẤM KHẢO 1 GIẤM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

Thời gian : 13h00 - 25/03/2012

Phòng Thi :

Lần thi : 1

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	162233553	HỒ VĂN NHÂN	K16KTR4					
2	162233557	PHẠM CHÂU PHONG	K16KTR4					
3	162233560	THIỀU QUANG PHƯỚC	K16KTR4					
4	162233565	NGUYỄN NGỌC NHẬT PHƯƠNG	K16KTR4					
5	162233568	NGÔ ĐÌNH QUÊ	K16KTR4					
6	162233580	VÕ ĐỨC THẮNG	K16KTR4					
7	162233583	TRẦN PHƯỚC THANH	K16KTR4					
8	162233588	NGUYỄN VIỆT THÀNH	K16KTR4					
9	162233592	NGUYỄN QUỐC THẠNH	K16KTR4					
10	162233603	PHẠM THƯƠNG THƯƠNG	K16KTR4					
11	162233607	TRẦN THỦY TIÊN	K16KTR4					
12	162233611	TRẦN NGỌC TIẾN	K16KTR4					
13	162233615	LÊ THANH TỊNH	K16KTR4					
14	162233621	NGUYỄN THẾ BÍCH TRANG	K16KTR4					
15	162233629	TRẦN CÔNG TRƯỜNG	K16KTR4					
16	162233632	NGUYỄN THANH TUẤN	K16KTR4					
17	162233637	HOÀNG ANH VIỆT	K16KTR4					
18	162233641	LÊ MINH VŨ	K16KTR4					
19	162233643	VÕ ĐÌNH VƯƠNG	K16KTR4					
20	162236506	NGUYỄN VĂN MẠNH	K16KTR4					
21	162236639	NGUYỄN QUANG HIẾU	K16KTR4					
22	162236835	NGUYỄN CHÍ DUY THÀNH	K16KTR4					
23								
24								
25								
26								

Số SV:___ Vắng___Đình chỉ:___Tổng số bài thi:___Tổng số tờ:___
NGƯỜI LẬP GIẤM THI GIẤM KHẢO 1 GIẤM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

Thời gian : 13h00 - 25/03/2012

Phòng Thi :

Lần thi : 1

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	162237421	LÊ XUÂN	QUYỀN	K16KTR4				
2	142231436	BÙI CHÍ	THANH	K16KTR5				
3	142234541	TRẦN THÀNH	ĐẠT	K16KTR5				
4	152232902	NGUYỄN VĂN	HOÀNG	K16KTR5				
5	152232914	NGÔ	TIN	K16KTR5				
6	152232918	CẦN NGUYỄN MẠNH	CƯỜNG	K16KTR5				
7	152232947	PHẠM VĂN THÀNH	ĐẠT	K16KTR5				
8	152232965	TRỊNH NGỌC HUY	TOÀN	K16KTR5				
9	152233015	NGUYỄN ĐĂNG	NHẬT	K16KTR5				<i>NỘ HP KỲ 3,4</i>
10	152233021	TRỊNH HOÀNG	GIANG	K16KTR5				
11	152233027	LÊ VĂN	THIÊN	K16KTR5				
12	152233060	PHAN TẤN PHÚ	QUỐC	K16KTR5				
13	162233435	VÕ NGỌC QUỲNH	ANH	K16KTR5				
14	162233453	ĐỖ MẠNH	CƯỜNG	K16KTR5				
15	162233457	VÕ BÁ	DANH	K16KTR5				
16	162233459	VÕ TIẾN	ĐẠT	K16KTR5				
17	162233460	LƯƠNG TẤN	ĐẠT	K16KTR5				
18	162233476	PHAN QUỐC	HÂN	K16KTR5				
19	162233478	NGUYỄN	HĂNG	K16KTR5				
20	162233482	NGUYỄN NHẬT	HẬU	K16KTR5				
21	162233488	NGÔ VĂN	HIẾU	K16KTR5				
22	162233493	ĐẶNG MINH	HOÀNG	K16KTR5				
23								
24								
25								
26								

Số SV:___ Vắng___Đình chỉ:___Tổng số bài thi:___Tổng số tờ:___
NGƯỜI LẬP GIẤM THI GIẤM KHẢO 1 GIẤM KHẢO 2 LÃNH ĐẠO KHOA

VÕ QUỐC TOÀN

Thời gian : 13h00 - 25/03/2012

Phòng Thi :

Lần thi : 1

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	162233495	NGUYỄN TRI BẢO	HOÀNG	K16KTR5				
2	162233500	VÕ THỊ	HUỆ	K16KTR5				
3	162233507	NGÔ VĂN	HUY	K16KTR5				
4	162233508	TRẦN KIM	HUY	K16KTR5				
5	162233514	NGÔ THÁI QUỐC	KHÁNH	K16KTR5				
6	162233516	BÙI QUANG	KHOA	K16KTR5				
7	162233517	LƯU TỔNG ĐĂNG	KHOA	K16KTR5				
8	162233518	TRẦN PHƯỚC	KỶ	K16KTR5				
9	162233519	TRƯƠNG VĂN	LÂM	K16KTR5				
10	162233522	TRẦN VIỆT	LIÊM	K16KTR5				
11	162233524	LÊ NHẬT	LINH	K16KTR5				NỢ HP
12	162233532	VÕ GIA	LƯU	K16KTR5				
13	162233539	NGUYỄN TẤN	MỸ	K16KTR5				
14	162233599	NGUYỄN THỊ	THUẬN	K16KTR5				
15	162233622	PHẠM QUỐC	TRÍ	K16KTR5				
16	162233623	NGUYỄN QUANG	TRÍ	K16KTR5				
17	162233645	VÕ KHÁNH	VỤ	K16KTR5				
18	162236642	NGUYỄN THỊ THANH	THUY	K16KTR5				
19	162237347	HỒ THỊ MINH	PHƯƠNG	K16KTR5				
20	0595	VŨ HỮU	KÍNH	K13KTR				53501
21	4868	NGUYỄN HOÀNG	LONG	K13KTR				53523
22	0581	NGUYỄN HẢI	HƯNG	K13KTR				53524
23								
24								
25								
26								

Số SV:___ Vắng___Đình chỉ:___Tổng số bài thi:___Tổng số tờ:___
NGƯỜI LẬP GIẤM THỊ GIẤM KHẢO 1 GIẤM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA